|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-UBND | *Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ hoàn thành nhiệm vụ xây dựng**

**NTM năm 2024 đối với thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh**

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) giai đoạn 2021 - 2025; số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chíQuốcgiavềNTMvàBộtiêuchíQuốc giavềxãNTMnângcaogiaiđoạn2021- 2025;số 320/QĐ-TTg ngày08/3/2022về việcban hành Bộ tiêu chí quốcgiavềhuyện NTM; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao giai đoạn 2021 -2025; số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 về việc ban hành Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét, công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh; số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 về việc sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM, Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; bổ sung tiêu chíhuyện NTMđặcthù,khôngcóđơnvịhànhchínhcấpxãgiaiđoạn2021 -2025; số18/2022/QĐ-TTgngày02/8/2022vềviệcbanhành Quyđịnhđiềukiện,trìnhtự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025; số 03/2024/QĐ-TTg ngày 07/3/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèmtheo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hà Tĩnh: số 36/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí xã NTM, xã NTM nâng cao trên địa bàn Hà Tĩnh; số 37/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 39/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí Khu dân cư NTM kiểu mẫu trên địa bàn Hà Tĩnh và số 15/2024/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 của UBND tỉnh về sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của các Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND và Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của UBND thị xã Hồng Lĩnh tại Tờ trình số 144/TTr-UBNDngày 14/11/2024 về việc đề nghị thẩm tra, xét, công nhận thị xã Hồng Lĩnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2024;

Căn cứ kết quả thẩm tra, đánh giá kết quả xây dựng thị xã Hồng Lĩnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM của các Sở, ngành được UBND tỉnh phân công chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí; xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 4232/SNN-PTNT1 ngày 20/12/2024; trên cơ sở biểu quyết thống nhất của Thành viên UBND tỉnh (thực hiện trên hệ thống điện tử TD và văn bản giấy), UBND tỉnh Hà Tĩnh báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2024 đối với thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

**I. KẾT QUẢ THẨM TRA**

Thời gian thẩm tra: Từ ngày 26/11/2024 đến ngày 10/12/2024

**1. Về hồ sơ**

Nội dung, thành phần hồ sơ đã được UBND thị xã Hồng Lĩnh thực hiện đảm bảo đầy đủ và đúng theo yêu cầu quy định tại Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 03/2024/QĐ-TTg ngày 07/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèmtheo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

- Tờ trình số 144/TTr-UBNDngày 14/11/2024 về việc đề nghị thẩm tra, xét, công nhận thị xã Hồng Lĩnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2024;

- TổnghợpdanhsáchxãđạtchuẩnNTM, đạt chuẩn NTM nâng cao trênđịabànthị xã Hồng Lĩnh;

- Tổng hợp danh sách các phường đạt chuẩn đô thị văn minhtrênđịabànthị xã Hồng Lĩnh;

- BiênbảncuộchọpcủaUBNDthị xã Hồng Lĩnhđềnghịxét,côngnhậnthị xã Hồng Lĩnh hoàn thành nhiệm vụ NTM năm 2024;

- Báo cáo số 480/BC-UBND ngày 08/11/2024 của UBND thị xã Hồng Lĩnh về Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của thi xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2024.

- Báo cáo số 478/BC-UBND ngày 07/11/2024 của UBND thị xã Hồng Lĩnh về tổng hợp ý kiến tham gia đối với kết quả xây dựng NTM của thị xã Hồng Lĩnh đến năm 2024;

* Báo cáo số 487/BC-UBND ngày 13/11/2024 của UBND thị xã Hồng Lĩnh về tình hình nợ xây dựng cơ bản thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh đến năm 2024;
* Hình ảnh minh họavề kết quả thực hiện: xâydựng xã NTM, xã NTM nâng cao, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM của thị xã Hồng Lĩnh.

**2. Vềkếtquảchỉđạothựchiệnxâydựngthị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM**

Thị xã Hồng Lĩnh là đô thị loại IV được thành lập theo Quyết định số: 67/HĐBT ngày 02 tháng 3 năm 1992 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ). Trên cơ sở Thị trấn Hồng Lĩnh và các xã lân cận thuộc 2 huyện: Đức Thọ và Can Lộc; Hiện nay có 6 đơn vị hành chính gồm 05 phường (Nam Hồng, Bắc Hồng, Đậu Liêu, Trung Lương, Đức Thuận) và 01 xã (Thuận Lộc), diện tích tự nhiên 5.897,29 ha; quy mô dân số trên 40.000 người. Là đơn vị hành chính trực thuộc tỉnh, được xác định là trung tâm kinh tế, văn hóa - xã hội phía Bắc tỉnh Hà Tĩnh; là nơi giao nhau của quốc lộ 1A và 8A, cách thành phố Vinh 20 km về phía bắc và thành phố Hà Tĩnh (tỉnh lỵ) 30km về phía nam, cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo 92 km về phía tây là nốt giao thông bắc nam và Quốc Tế rất quan trọng của khu vực. Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030 xác định thị xã Hồng Lĩnh là đô thị hạt nhân của Vùng kinh tế phía Bắc, vùng phát triển năng động thứ 2 của tỉnh. Thị xã Hồng Lĩnh đẩy mạnh phát triển kinh tế, đặc biệt là công nghiệp, dịch vụ, thương mại trên cơ sở khai thác lợi thế về giao thông, vị trí địa lí. Đặc biệt, thị xã Hồng Lĩnh cần hỗ trợ mạnh mẽ sự hình thành phát triển của các khu công nghiệp, các khu vực phụ cận phát triển như: Cung cấp các khu đô thị, khu nhà ở xã hội, tiện ích công cộng cho hàng vạn công nhân, lao động đã và đang tới làm việc và sinh sống trên địa bàn khu vực phía Bắc của Tỉnh.

**2.1. Công tác chỉ đạo điều hành**

- Giai đoạn 2021- 2025, gắn với mục tiêu xây dựng tỉnh đạt chuẩn NTM, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 15/7/2021 về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn NTM, giai đoạn 2021 - 2025”, HĐND tỉnh Hà Tĩnh ban hành các Nghị quyết: số 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện các nội dung, tiêu chí xâydựng tỉnh HàTĩnh đạt chuẩn NTM giai đoạn 2022 – 2025, số 51/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 về chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án thí điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn NTM, trong đó xác định rõ lộ trình phấn đấu thị xã Hồng Lĩnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2024. Trong quá trình thực hiện, Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh đã làm việc với thị xã Hồng Lĩnh và chỉ đạo các Sở, ngành thường xuyên phối hợp, chỉ đạo, hướng dẫn thị xã trong quá trình thực hiện.

- Ban Thường vụ Thịủy ban hành Chỉ thị về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình; Ủy ban nhân dân thị xã ban hành Kế hoạch, chỉ đạo các phòng, ban, ngành triển khai thực hiện. Cấp ủy xã Thuận Lộc cụ thể hóa bằng các Nghị quyết, Chương trình hành động về xây dựng NTM phù hợp với thực tiễn tại địa phương*.* Từ thị xã đến xã Thuận Lộc đã kịp thời thành lập BCĐ xây dựng NTM, Văn phòng Điều phối XD NTM, ngoài ra thường xuyên kiện toàn để phù hợp với tình hình mới, Ban quản lý và các tiểu ban để chỉ đạo và triển khai thực hiện chương trình. Ban Thường vụ Thịủy đã luân chuyển 02 đồng chí cán bộ trẻ, có năng lực và trình độ về giữ các cương vị chủ chốt của xã nhằm mục đích đẩy mạnh công cuộc xây dựng NTM sớm về đích theo chỉ tiêu đề ra.

- Thị ủy Hồng Lĩnh đã ban hành các Nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình NTM; thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình; HĐND, UBND thị xã ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; phát động các đợt cao điểm về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; chỉ đạo các phòng ban chuyên môn thường xuyên soát xét, hướng dẫn các xãthực hiện các nội dung, tiêu chí; tập trung cao công tác tuyên truyền, vận động, đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ và người dân trên địa bàn.

**2.2. Công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn và kết quả hưởng ứng phong trào thi đua “Chung sức xây dựng NTM”.**

*2.2.1 Công tác tuyên truyền.*

- Công tác tuyên truyền về xây dựng NTM, đô thị văn minh được cấp ủy, chính quyền từ thị xã đếncác xã, phường tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ

Sau khi có các văn bản của Trung ương, của tỉnh về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh của thị xã, các xã, phường và các phòng, ngành liên quan đã tổ chức lồng ghép các hội nghị để quán triệt cho đội ngũ cán bộ cốt cán toàn thị xã. Đồng thời chỉ đạo cấp ủy các địa phương tổ chức quán triệt đến tận cán bộ, đảng viên và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong Nhân dân. Việc tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức, đa dạng, phong phú và duy trì thường xuyên để người dân biết và thấm nhuần các chủ trương, chính sách, từ đó triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả, cụ thể như: Tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh từ thị xã đến tận thôn, TDP; niêm yết công khai các văn bản tại Nhà văn hóa thôn, TDP; tổ chức các buổi lễ phát động thi đua từ thị xã đến xã, phường; lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi bộ đảng, chi đoàn, chi hội; tuyên truyền bằng hệ thống pa - nô, áp phích, băng rôn, biểu ngữ; tổ chức các hội thi xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh...

Công tác tuyên truyền về xây dựng NTM được cấp ủy, chính quyền từ thị xã đến các xã tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận Thị uỷ và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn thị xã đã xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền đến các hội viên, chi hội cơ sở; các tổ chức chính trị xã hội đã tích cực tuyên truyền, vận động các thành viên, hội viên tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh thông qua việc lồng ghép với các phong trào do các tổ chức hội phát động như:*Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Hội Nông dân tổ chức “nông dân giúp đỡ nhau làm kinh tế, sản xuất giỏi”, Hội Liên hiệp phụ nữ thực hiện chương trình "5 không, 3 sạch”, Hội cựu chiến binh tổ chức “Cựu chiến binh làm kinh tế giỏi”, Đoàn thanh niên tổ chức “Tuổi trẻ thị xã chung tay xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “đường điện thắp sáng làng quê”...*

Trung tâm Văn hóa - Truyền thông thị xã tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin, bài, phóng sự về các mô hình mới, các cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả và kịp thời nêu gương các điển hình tiên tiến trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Từ năm 2011 đến nay, Trung tâm đã xây dựng được nhiều phóng sự, khoảng trên 500 tin bài, về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; xây dựng; tổ chức 2 cuộc thi “Nhà nông đua tài”, nhiều chương trình văn nghệ biểu diễn tại các hội thi, hội diễn cổ vũ phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; xây dựng chuyên mục “Nông thôn mới, đô thị văn minh” trên Cổng thông tin điện tử thị xã và Trang thông tin điện tử các xã, phường; thường xuyên đăng tải tin bài và văn bản chỉ đạo điều hành trên Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh, thị xã, các xã, phường…

*2.2.2 Về đào tạo, tập huấn.*

Công tác đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ cấp thị xã; xã, phường được chú trọng, đã tổ chức được trên 100 lớp đào tạo, tập huấn cho hơn 10.000 lượt học viên, với các nội dung: Nội dung lớp đào tạo chủ yếu tập trung theo các nhóm chuyên đề Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới, các tiêu chí đô thị văn minh, tiêu chí xây dựng khu dân cư NTM; các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và hướng dẫn nghiệp vụ quy trình, thủ tục, hồ sơ, tư vấn kỹ năng xây dựng mô hình kinh tế...

Thông qua các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, đã góp phần nâng cao nhận thức, kiến thức về xây dựng NTM, đô thị văn minh của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, từ đó phát huy tốt hơn vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên; vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

**2.3. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng NTM trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh**

Tổng kinh phí đã huy động xây dựng nông thôn mới giai đoạn từ năm 2011 đến nay là 447,9 tỷ đồng, trong đó:

**- Vốn trực tiếp thực hiện Chương trình:** 47,5 tỷ đồng, chiếm 10,6%, cụ thể:

+ Ngân sách Trung ương, tỉnh: 26,1 tỷ đồng, chiếm 5,8%;

+ Ngân sách thị xã: 12,1 tỷ đồng, chiếm 2,7%;

+ Ngân sách xã: 9,3 tỷ đồng, chiếm 2,1%;

**- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án trên địa bàn**: 210,8 tỷ đồng, chiếm 47,1%;

**- Vốn doanh nghiệp đầu tư các chương trình**: 47,6 tỷ đồng, chiếm 10,6%;

**- Vốn tín dụng**: 60,5 tỷ đồng, chiếm 13,5%;

**- Nhân dân đóng góp**: 76,4 tỷ đồng, chiếm 17,1%;

**- Nguồn huy động nguồn đỡ đầu, tài trợ:** 5,1 tỷ đồng, chiếm 1,1%

**3. Về số xã, phường đạt chuẩn theo quy định**

***3.1. Số xã đạt chuẩn theo quy định:***

- Tổng số xã trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh là 01 xã (xã Thuận Lộc).

- Số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: 01 xã (xã Thuận Lộc);

- Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 100%;

- Số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 01 xã (xã Thuận Lộc).

- Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 50%.

***3.2. Số phường đạt chuẩn theo quy định:***

- Tổng số phường trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh: 5.

- Số phường đã được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh: 5.

- Tỷ lệ số phường đạt chuẩn đô thị văn minh: 100%.

**4. Về kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao tại xã Thuận Lộc***(theocácQuyếtđịnh:số 318/QĐ-TTg ngày08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia vềxã NTMvàBộtiêu chí Quốcgia vềxã NTMnâng cao giaiđoạn 2021 -2025; số 36/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí xã NTM, xã NTM nâng cao trên địa bàn Hà Tĩnh, số 15/2024/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 của UBND tỉnh về sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của các Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND và Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh).*

Xã Thuận Lộc được công nhận đạt chuẩn NTM năm 2013 tại Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 07/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, ngay sau khi Bộ tiêu chí về xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 có hiệu lực cả hệ thống chính trị từ thị xã Hồng Lĩnh, đến xã Thuận Lộc đã tập trung rà soát, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện cũng cố, nâng cấp đảm bảo đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí về xã đạt chuẩn NTM, phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn NTM nâng cao. Đến nay, xã Thuận Lộc đã được công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao theo Bộ tiêu chí quy định tại Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã NTM và Bộ tiêu chí Quốc gia về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; số 36/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí xã NTM, xã NTM nâng cao trên địa bàn Hà Tĩnh, số 15/2024/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 của UBND tỉnh về sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của các Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND và Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh *(Quyết định 2548/QĐ-UBND ngày 05/11/2024 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về công nhận xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2024)*. Kết quả cụ thể như sau:

**4.1. Tiêu chí số 1 về Quy hoạch**

***4.1.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Xã nông thôn mới:*

- Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt phù hợp với định hướng phát triển KTXH của xã giai đoạn 2021 - 2025 (trong đó có quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn) và được công bố công khai đúng thời hạn

**-** Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch

*b) Xã nông thôn mới nâng cao:*

- Có quy hoạch chung xây dựng xã còn thời hạn hoặc đã được rà soát, điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

- Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch.

- Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên.

***4.1.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

- Quy hoạch xây dựng NTM xã Thuận Lộc đã được phê duyệt tại Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 22/11/2012 của UBND thị xã Hồng Lĩnh; quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt tại Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thị xã Hồng Lĩnh về điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đến năm 2025. Việc rà soát, điều đảm bảo theo quy định của pháp luật về quy hoạch. Tổ chức công bố, công khai quy hoạch, cắm mốc giới theo quy hoạch đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt tại Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 của UBND thị xã Hồng Lĩnh; Quyết định số 2605/QĐ UBND ngày 31/12/2020 của UBND thị xã về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 của UBND thị xã Hồng Lĩnh.

- Quy hoạch chi tiết trung tâm xã được phê duyệt tại Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 20/01/2006 của UBND thị xã Hồng Lĩnh và Quyết định số 2237/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của UBND thị xã Hồng Lĩnh về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 điểm dân cư nông thôn Nền Tế, xã Thuận Lộc.

**\* Đánh giá:** đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn tiêu chí Quy hoạch theo quy định của Bộ Tiêu chí về xã NTM, xã NTM nâng cao giai đoạn 2021- 2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 4034/SXD-QHKT8 ngày 04/12/2024 của Sở Xây dựng).*

**2.2.Tiêu chí số 2 về Giao thông**

***2.2.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Xã nông thôn mới:*

- Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm

- Tỷ lệ đường thôn, bản và đường liên thôn, bản ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm.

- Đường ngõ xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm

- Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm.

- Tỷ lệ đường trục xã và trục thôn, bản trong khu dân cư có rãnh tiêu thoát nước hai bên đường

- Tỷ lệ đường trục xã có trồng cây bóng mát (đối với những đoạn có thể trồng được)

*b)Xã nông mới nâng cao*

- Tỷ lệ đường xã được bảo trì hàng năm,đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp và có các hạng mục cần thiết (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh…) theo quy định (đạt).

+ Đường xã được bảo trì hằng năm đảm bảo đi lại thuận tiện, an toàn; đảm bảo vệ sinh mặt đường (đạt).

+ Tỷ lệ các đoạn đường trục xã trong khu dân cư có rãnh tiêu thoát nước dọc hai bên tuyến đường (80% trở lên).

+ Đường xã được lắp biển báo giao thông theo quy định; bố trí gờ giảm tốc tại các nhánh nút giao từ đường trục xã giao nhau với đường trục thôn trở lên (đạt).

+Tỷ lệ đường xã qua khu dân cư có hệ thống đèn điện chiếu sáng (100%).

- Tỷ lệ đường thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản.

+ Được cứng hóa và bảo trì hàng năm (100%).

+ Có các hạng mục cần thiết theo quy định (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh…) và đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp (đạt).

+ Đường trục thôn, liên thôn đảm bảo vệ sinh mặt đường (đạt).

+ Đường trục thôn, liên thôn được lắp biển báo giao thông tại tất cả các điểm giao nhau của các đường giao thông từ đường trục thôn trở lên; bố trí gờ giảm tốc tại các nhánh nút giao từ đường trục thôn giao nhau với đường trục xã trở lên (đạt).

+ Tỷ lệ đường trục thôn, liên thôn qua khu dân cư có hệ thống đèn điện chiếu sáng (75% trở lên).

+ Tỷ lệ đường trục thôn, liên thôn có trồng cây bóng mát (đối với những đoạn có thể trồng được) (80% trở lên).

- Tỷ lệ đường ngõ, xóm được cứng hóa, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp (đạt từ 90%).

- Tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hóa đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hóa (80% trở lên).

***2.2.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

Tại thời điểm bắt đầu xây dựng NTM hệ thống giao thông xã Thuận Lộc (từ năm 2010) còn nhiều khó khăn, tỷ lệ bê tông hóa, nhựa hóa các tuyến đường còn thấp, một số tuyến do thời gian sử dụng lâu, mặt, nền đường chưa đảm bảo yêu cầu tiêu chí, bên cạnh đó, hàng năm chịu tác động của lũ lụt nên đã bị xuống cấp, ảnh hưởng đến việc lưu thông và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng. Trong giai đoạn 2011 - 2013 thị xã Hồng Lĩnh đã huy động từ nhiều nguồn lực để đầu tư hệ thống giao thông, đảm bảo lưu thông thông suốt liên xã, kết nối thuận lợi với hệ thống giao thông quốc lộ, đường đô thị trên địa bàn thị xã. Giai đoạn 2020-2023 làm mới 10,8 km đường bê tông đường trục thôn, ngõ xóm; thảm nhự được 13,1 km đường trục xã, trục thôn, liên thôn, ngõ xóm; xây mới 7,8km mương rảnh thoát nước trong khu dân cư; 16,4km bồn hoa để trồng cây xanh; trồng mới gần 1.000 cây bóng mát dọc các tuyến đường; đổ 4,5km đường bê tông nội đồng và nhiều hạng mục khác. Tỷ lệ đạt chuẩn các loại đường GTNT cụ thể như sau:

*- Đường trục xã, liên xã:* Tổng chiều dài 10,5km; tỷ lệ đạt chuẩn 100%; hàng năm được bảo trì đảm bảo đi lại thuận tiện; đảm bảo vệ sinh mặt đường. Lắp đạt 10 biển báo giao thông theo quy định; bố trí 20 cụm gờ giảm tốc tại các nút nhánh giao từ đường trục xã giao nhau với đường trục thôn trở lên.

*- Đường trục thôn, liên thôn:* Tổng chiều dài 14,79km; đã được nhựa hóa, bê tông hóa đạt chuẩn 14,79km, tỷ lệ đạt chuẩn 100% *(yêu cầu tối thiểu 80%)*; được lắp đặt 118 biển báo giao thông, biển chỉ dẫn; 154 cụm gờ giảm tốc tại các nút nhanh giao từ đường trục thôn giao nhau với đường trục xã trở lên; các truyến đường trục thôn, liên thôn đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp.

*- Đường ngõ, xóm:* Tổng chiều dài 5,34km; đã được nhựa hóa, bê tông hóa đạt chuẩn 5,05km, tỷ lệ đạt chuẩn 94,57% *(yêu cầu tối thiểu 90%)*; phần còn lại được cứng hóa, đảm bảo cho phương tiện giao thông đi lại thuận lợi.

- Đường trục chính nội đồng: Tổng chiều dài 21,79km; đã cứng hóa đạt chuẩn 19,06km, tỷ lệ đạt chuẩn 87,47% *(yêu cầu tối thiểu 80%)*.

*- Các đoạn đường trục xã và trục thôn trong khu dân cư có rãnh tiêu thoát nước hai bên đường:* Tổng chiều dài các đoạn đường trục xã, liên xã, trục thôn, liên thôn qua khu dân cư cần làm rãnh thoát nước là 13,59km, trong đó có 13,59km đã có rãnh thoát nước hai bên đường, tỷ lệ đạt chuẩn 100% *(yêu cầu tối thiểu 70%)*.

*- Đèn chiếu sáng (trên đường trục xã, liên xã và trục thôn, liên thôn) qua khu dân cư đã lắp đặt:*17,81km/17,81km, đạt tỷ lệ 100%*(yêu cầu tối thiểu 75%)*.

*- Đường trục xã có trồng cây bóng mát (đối với những đoạn có thể trồng được), khoảng cách cây tùy loại cây nhưng đảm bảo khả năng giao tán sau khi trưởng thành:* Đến nay, đã trồng được 8,3km/8,3km đường trục xã, liên xã cần trồng cây bóng mát, đạt tỷ lệ 100%, hệ thống cây bóng mát được bảo vệ, chăm sóc đảm bảo quy định.

*- Đường trục thôn, liên thôn có trồng cây bóng mát (đối với những đoạn có thể trồng được), khoảng cách cây tùy loại cây nhưng đảm bảo khả năng giao tán sau khi trưởng thành:* Đến nay, đã trồng được 4,0/4,0km đường trục thôn, liên thôn cần trồng cây bóng mát, đạt tỷ lệ 100%.

**\* Đánh giá:**đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn tiêu chí Giao thông theo quy định của Bộ Tiêu chí về xã NTM, xã NTM nâng cao giai đoạn 2021- 2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 3379/BC-SGTVT ngày 04/12/2024 của Sở Giao thông vận tải).*

**2.3.Tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng, chống thiên tai**

***2.3.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Xã nông thôn mới*

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt tử 80% trở lên:

+ Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp theo kế hoạch được tưới chủ động ≥ 80%;

+ Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tiêu thoát nước đảm bảo yêu cầu ≥ 80%

+ Tỷ lệ diện tích đất trồng cây chủ lực, tập trung của xã (cam, bưởi, chè, rau củ quả) được áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước ≥ 20%.

- Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương án 4 tại chỗ.

*b)Xã nông thôn mới nâng cao*

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động (90% trở lên).

- Tổ chức thủy lợi cơ sở (nếu có) hoạt động hiệu quả.

- Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước:

+ Đối với cam, bưởi chè (từ 25% trở lên);

+ Đối với rau củ quả (từ 35% trở lên).

- Tỷ lệ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm.

- Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi (đạt).

- Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ (khá).

***2.3.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

Trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh có 06 công trình hồ, đập trong đó: 04 hồ do Công ty TNHH MTV thủy lợi Bắc Hà Tĩnh quản lý (Thiên Tượng, Đá Bạc, Khe Dọc và Khe Môn), 02 hồ do địa phương quản lý (Nhâm Xá, Bình Lạng); toàn thị xã có 104 km kênh mương, trong đó có 83,6 km đã được kiên cố hóa, đạt tỷ lệ 80,4%, phục vụ tưới cho gần 1.600 ha lúa, hoa màu và 40 nuôi trồng thủy sản. Hàng năm, các phường xã, Công ty Thủy lợi Bắc Hà Tĩnh thực hiện khai thác, quản lý, khai thác hệ thống công trình thủy lợi theo đúng kế hoạch, có phương án và triển khai thực hiện việc điều hòa, phân phối nước, tiêu thoát nước hợp lý; tổ chức ra quân làm thuỷ lợi nội đồng phục vụ sản xuất, thường xuyên tu sửa, nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy.

*- Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp được tưới và tiêu chủ động:*

+ Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp theo kế hoạch được tưới, cấp nước chủ động trên địa bàn xã hàng năm là 740ha/740ha (đạt 100%).

+ Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp được tiêu chủ động tính xã trên địa bàn thị xã là 98,9% (774,1ha/782,8ha).

*- Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ:*Xã Thuận Lộc đã thực hiện đầy đủ các nội dung công tác phòng chống thiên tai theo quy định: Có quyết định thành lập Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, thành lập Đội xung kích PCTT cấp xã; giao chỉ tiêu nhân lực, vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cụ thể cho các thôn; hợp đồng nguyên tắc cung ứng vật tư, phương tiện, nhu yếu phẩm với các cá nhân trên địa bàn; có kế hoạch phòng, chống thiên tai, được cập nhật, bổ sung hàng năm; có các phương án ứng phó đối với các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn. Xã cũng đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức tới cộng đồng về các loại hình thiên tai, kinh nghiệm, kiến thức phòng tránh, nhất là việc chủ động phương án ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Chấm điểm theo biểu đánh giá đạt yêu cầu tiêu chí (trên 70 điểm).

*- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt ≥90%:* Diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động xã Thuận Lộc đạt 100% (740ha/740ha); diện tích đất nông nghiệp được tiêu chủ động đạt 98,89 % (774,1ha/782,8ha).

*- Tổ chức thủy lợi cơ sở (nếu có) hoạt động hiệu quả:* Tại xã Thuận Lộc có tổ chức thủy lợi cơ sở là Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và dịch vụ Thuận Lộc, được thành lập theo quy định, có điều lệ, quy chế hoạt động; thực hiện cấp nước phục vụ sản xuất đảm bảo theo kế hoạch; hàng năm thực hiện bảo dưỡng, bảo trì công trình thủy lợi.Điểm số chấm theo bảng đánh giá hiệu quả hoạt động tổ chức thủy lợi cơ sở đạt yêu cầu từ 70 điểm trở lên.

*- Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của xã được áp dụng công nghệ, tưới tiên tiến, hiệu quả, tiết kiệm nước (đối với cam, bưởi, chè ≥25%, đối với rau củ quả ≥35%):* Trên địa bàn xã Thuận Lộc không có diện tích cây trồng cạn chủ lực cần áp dụng biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước theo quy định (cam, bưởi ≥ 0,5 ha, chè ≥ 1,0 ha, rau củ quả ≥ 2,0 ha) vì vậy không đánh giá tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của xã được áp dụng công nghệ, tưới tiên tiến, hiệu quả, tiết kiệm nước đối với các loại cây trồng cạn chủ lực, tập trung. Cây trồng mang lại giá trị kinh tế cho xã Thuận Lộc là cây lúa. Đối với cây lúa, sử dụng nước tưới chủ yếu từ các trạm bơm trên kênh Nhà Lê do HTX sản xuất nông nghiệp và dịch vụ Thuận Lộc quản lý khai thác. Quá trình cấp nước tưới HTX căn cứ điều kiện thời tiết, nhu cầu sử dụng nước theo từng thời kỳ sinh trưởng của cây lúa để có kế hoạch cấp nước tưới hợp lý, đảm bảo tiết kiệm nước tưới và điện năng tiêu thụ.

*- Tỷ lệ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm (100%):* Hàng năm, xã Thuận Lộc lập kế hoạch bảo dưỡng, bảo trì công trình thủy lợi, thực hiện các nội dung theo kế hoạch và có báo cáo kết quả thực hiện sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì công trình thủy lợi (nạo vét các tuyến kênh mương tưới tiêu phục vụ sản xuất; tu sửa, xây dựng mới kênh mương nội đồng); có hồ sơ thể hiện việc sử dụng lao động, vật liệu thực hiện bảo dưỡng các hạng mục theo kế hoạch; các hạng mục công trình được bảo trì, bảo dưỡng, duy tu định kỳ đạt 100% kế hoạch.

*- Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi:* Trên địa bàn xã có 17 hộ có hoạt động xả nước thải sinh hoạt vào kênh tiêu thoát, chảy ra kênh 19/5. UBND xã đã có rà soát, thống kê, hướng dẫn, hiện nay 17 hộ đã lắp đặt bể lắng lọc trước khi xả ra kênh tiêu.

**\* Đánh giá:**đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng, chống thiên tai theo quy định của Bộ Tiêu chí về xã NTM, xã NTM nâng cao giai đoạn 2021- 2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 517/BC-SNN ngày 10/12/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).*

**2.4. Tiêu chí số 4 về Điện**

***2.4.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Xã nông thôn mới*

-Hệ thống điện đạt chuẩn;

- Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn

*b)Xã nông thôn mới nâng cao*

Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định (đạt 99% trở lên).

***2.4.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

*- Về hệ thống điện:* Xã Thuận Lộc hiện có 13 TBA với tổng công suất 2.505kVA; 14,5km đường dây trung áp (35kV); 18,5km đường dây hạ áp (15,5km đường dây 0,4kV và 03km đường dây 0,2kV); 1.571 khách hàng sử dụng điện (1.500 khách hàng sử dụng điện sinh hoạt, 71 khách hàng sử dụng điện ngoài mục đích sinh hoạt). Hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật hiện hành về điện.

*- Về Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định (đạt 99% trở lên):* Tỷ lệ hộ sử dụng điện đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ lưới điện quốc gia đạt 100% (1.571/1.571 hộ), yêu cầu tối thiểu 99%.

**\* Đánh giá**: đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn tiêu chí số 4 về Điện theo quy định của Bộ Tiêu chí về xã NTM, xã NTM nâng cao giai đoạn 2021- 2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 286/BC-SCT ngày 03/12/2024 của Sở Công thương).*

**2.5. Tiêu chí số 5 về Trường học và Tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đòa tạo, Bộ tiêu chí về xã đạt chuẩn NTM; tiêu chí số 5 về Giáo dục, Bộ tiêu chí về xã đạt chuẩn NTM nâng cao**

***2.5.1. Yêu cầu tiêu chí:***

*a) Tiêu chí số 5 về Trường học, Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới:*

- Tỷ lệ trường học các cấp (Mầm non, Tiểu học, THCS; hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THSC) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chuất theo quy định.

- Các xã có hơn 3 trường: 100% đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu, trong đó ≥ 70% đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1

- Các xã có từ 3 trường trở xuống: 100% đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu, trong đó ≥ 50% đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1.

*b) Tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đào tạo, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2; tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 tối thiểu 98%; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp).

*c) Tiêu chí số 5 về Giáo dục, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao*

- Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS, hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 (đạt 100%).

- Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (đạt).

- Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS (mức độ 3).

- Đạt chuẩn xóa mù chữ (mức độ 2).

- Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại (khá).

- Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền (đạt).

***2.5.2. Kết quả thực hiện tiêu chí:***

Thời gian qua thị xã Hồng Lĩnh đã ban hành nhiều Đề án, Nghị quyết tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển GDĐT: Đề án số 01/UBND-ĐA ngày 05/01/2019 của Ủy ban nhân dân thị xã Hồng Lĩnh về việc sắp xếp hệ thống trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở thị xã Hồng Lĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Nghị Quyết số 96/2020/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng nhân dân thị xã Hồng Lĩnh về việc hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thị xã Hồng Lĩnh giai đoạn 2021-2025, chỉ đạo các địa phương và trường học tập trung huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp, mua sắm cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu quy định trường học đạt chuẩn quốc gia. Đồng thời thực hiện tốt công tác Phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; có nhiều giải pháp tích cực để duy trì tỷ lệ huy động, nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất, do đó kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đạt được tốt.

- Trên địa bàn xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh có 2 trường đều đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên, trong đó Trường Mầm non Thuận Lộc đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2022, trường Tiểu học và Trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2024.

- Xã Thuận Lộc đạt bền vững phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đạt chuẩn bền vững phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và phổ cập trung học cơ sở mức độ 3; đạt bền vững xóa mù chữ mức độ 2; cộng đồng học tập cấp xã được xếp loại tốt; có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền phù hợp với thực tiễn địa phương và lứa tuổi: Võ cổ truyền, Bơi lội.

- Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp) đạt trên 98%.

**\* Đánh giá:** xã Thuận Lộc đạt Tiêu chí số Trường học, Bộ tiêu chí về xã đạt chuẩn NTM và Tiêu chí Giáo dục, Bộ tiêu chí về xã đạt chuẩn NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 2823/BC-SGDĐT ngày05/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo).*

**2.6.Tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa và Tiêu chí số 16 về Văn hóa, Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn NTM; Tiêu chí số 6 về Văn hóa, Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn NTM nâng cao**

***2.6.1: Yêu cầu tiêu chí***

*a) Tiêu chí Cơ sở vật chất văn hóa, Bộ tiêu chí về xã NTM*

- Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã đảm bảo yêu cầu: Nhà văn hóa hoặc Hội trường đa năng: Diện tích đất quy hoạch tối thiểu 2.500m2; quy mô xây dựng tối thiểu 250 chỗ ngồi. Sân thể thao xã: Sân vận động diện tích tối thiểu 13.000m2; các sân thể thao đơn giản diện tích tối thiểu 500 m2. Trang thiết bị của Nhà văn hóa hoặc Hội trường đa năng và sân thể thao đảm bảo theo quy định.

- Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định.

- Tỷ lệ thôn, bản có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng.

*b) Tiêu chí Văn hóa, Bộ tiêu chí về xã NTM*

Tỷ lệ thôn, bản đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới.

*c) Tiêu chí Văn hóa, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao*

- Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên.

- Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định.

- Tỷ lệ thôn, bản đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới.

***2.6.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

*- Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã đảm bảo yêu cầu:* Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã đảm bảo yêu cầu: Nhà văn hóa xã Thuận Lộc có quy mô 250 chỗ ngồi; Khu thể thao, Sân vận động xã 13.000 m2; Nhà thể thể thao đa năng xã đảm bảo hoạt động các môn thể thao đơn giản như: bóng chuyền, bóng chuyền hơi, cầu lông, bóng bàn, pikleball...

*- Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định:*Điểm vui chơi giải trí người cao tuổi, trẻ em được quy hoạch nằm trong khuôn viên sân vận động xã. Công trình sân vận động và điểm vui chơi giải trí người cao tuổi và trẻ em xã thuận lộc được đầu tư khang trang đảm bảo phục vụ tốt nhu cầuhoạt động của nhân dân cũng như phục vụ người cao tuổi và trẻ em trên địa bàn xã.

*- Tỷ lệ thôn, bản có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng:*9/9 thôn có nhà văn hóa, khu thể thao phục vụ cộng đồng và đạt chuẩn quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

*- Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên:*9/9 khu dân cư có lắp đặt dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở các điểm công cộng và trong khuôn viên nhà văn hóa đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu hoạt động cộng đồng.Xã có câu lạc bộ Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, 03 câu lạc bộ thể thao; 9/9 thôn có câu lạc bộ Dân ca, có đội văn nghệ và các đội thể thao bóng đá, bóng chuyền, bóng chuyền hơi hoạt động thường xuyên. Hằng năm xã Thuận Lộc đảm bảo tổ chức từ 06 cuộc văn nghệ trở lên và từ 07 giải thể thao trở lên.

*- Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định:*Xã Thuận Lộc có 05 di tích được xếp hạng cấp tỉnh; 5/5 (100%) di tích được thành lập ban quản lý, được kiểm kê, bảo vệ,tu bổ, chăm sóc thường xuyên; quá trình sửa chữa, trùng tu, tôn tạo đảm bảo theo quy định của pháp luật.

*- Tỷ lệ thôn, bản đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới:*9/9 thôn thuộc xã Thuận Lộc đạt Thôn văn hóa và đạt chuẩn nông thôn mới.

\* **Đánh giá:** Đến nay, xã Thuận Lộc đạt chuẩn tiêu chí số 6 Cơ sở vật chất văn hóa và Tiêu chí số 16 về Văn hóa, Bộ tiêu chí về xã NTM; Tiêu chí số 6 về Văn hóa, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 300/BC-SVHTTDL ngày04/12/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).*

**2.7.Tiêu chí số 7 vềCơ sở hạ tầng thương mại nông thôn**

***2.7.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Xã nông thôn mới*

- Xã có chợ nông thôn nằm trong quy hoạch, kế hoạch phát triển chợ phải xây dựng chợ đạt chuẩn theo quy định tại Mục I, Chương II của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 1214/QĐ-BCT ngày 22/6/2022 của Bộ Công thương.

- Xã không quy hoạch chợ hoặc có trong quy hoạch nhưng ở giai đoạn sau năm 2025, tại thời điểm xét công nhận chưa thực hiện thì: Có siêu thị mini hoặc cửa hàng tiện lợi hoặc cửa hàng kinh doanh tổng hợp đạt chuẩn theo quy định tại Mục II, Chương II của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 1214/QĐ-BCT ngày 22/6/2022 của Bộ Công thương.

*b)Xã NTM nâng cao*

Có mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm, đáp ứng các quy định về tiêu chí chợ kinh doanh thực phẩm áp dụng trên địa bàn tỉnh hoặc có chợ đáp ứng yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm quy định tại TCVN 11856:2017(trường hợp xã có 2 chợ trở lên được lựa chọn thực hiện Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn nâng cao tại 1 chợ) (đạt).

***2.7.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

- Xã Thuận Lộc có quy hoạch chợ Đồng Đán thuộc Quy hoạch tỉnh; tại Kế hoạch số 580/KH-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh về phát triển hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, chợ xã Thuận Lộc được đưa vào kế hoạch xây dựng giai đoạn 2026-2030. Trên địa bàn xã có 01 siêu thị mini đạt chuẩn tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới.

*-* Căn cứ Quyết định 1761/QĐ-UBND ngày 17/7/2024 của UBND tỉnh thì “trường hợp xã không có chợ nông thôn hoặc có chợ nông thôn trong quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống chợ nhưng do nhu cầu thực tế chưa cần đầu tư xây dựng thì không xem xét Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn mới nâng cao”.

**\* Đánh giá:** Đến nay, xã Thuận Lộc đạt chuẩn tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn thuộc Bộ tiêu chí về xã NTM và Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 286/BC-SCT ngày 03/12/2024 của Sở Công thương).*

**2.8.Tiêu chí số 8 vềThông tin và truyền thông**

***2.8.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Xã nông thôn mới*

- Xã có điểm phục vụ bưu chính;

- Xã có dịch vụ viễn thông, internet đáp ứng được các điều kiện sau:

+ Tất cả các thôn, bản trên địa bàn xã có khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng ít nhất một trong hai loại dịch vụ điện thoại; trên mạng viễn thông cố định mặt đất hoặc trên mạng viễn thông di động mặt đất và ít nhất một trong hai loại dịch vụ truy nhập internet: trên mạng băng rộng cố định mặt đất hoặc trên mạng băng rộng di động mặt đất.

+ Dịch vụ viễn thông, internet trên địa bàn xã phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn, bản:

+ Xã có đài truyền thanh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ Có ít nhất 2/3 thôn, bản trong xã có hệ thống loa hoạt động.

- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

*b) Xã nông thôn mới nâng cao*

- Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân (đạt).

- Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh.

- Xã có tỷ lệ dân số theo độ tuổi lao động có thuê bao sử dụng điện thoại thông minh đạt tối thiểu 50% đối với các xã miền núi tối thiểu 80% đối với các xã còn lại (đạt).

- Có dịch vụ báo chí truyền thông (đạt).

- Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội.

- Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng,…) (đạt).

***2.8.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

*- Xã có điểm phục vụ bưu chính:* Xã có điểm Bưu điện Văn hóa xã đặt tại thôn Thuận Sơn, điểm được đầu tư xây dựng khang trang, đáp ứng các tiêu chí, điều kiện phục vụ người dân.

*- Xã có dịch vụ viễn thông, internet:* Trên địa bàn xã có 4 trạm BTS đảm bảo 09/09 thôn có dịch vụ viễn thông, Internet đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân về dịch vụ mạng cố định mặt đất và mạng viễn thông di động, dịch vụ internet (trên địa bàn xã có 3 nhà mạng cung cấp dịch vụ: Viettel, Vinaphone, Mobifone).

*- Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn, bản:*Xã đã lắp đặt, vận hành hệ thống truyền thanh thông minh đáp ứng phục vụ nhu cầu tiếp cận thông tin của Nhân dân; 09/09 thôn có hệ thống loa (07 cụm 20 loa) hoạt động tốt, đảm bảo thông tin tuyên truyền tới 100% người dân.

*- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành:*UBND xã đã sử dụng các phần mềm ứng dụng: Quản lý văn bản và hồ sơ công việc, quản lý cán bộ công chức, quản lý truyền thanh, kế toán misa, quản lý đất đai, quản lý hộ tịch, lao động….; mail hà tĩnh; dịch vụ công trực tuyến; Zalo OA;… 100% cán bộ, công chức sử dụng máy tính.

*- Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân:*Xã đã triển khai “dịch vụ bưu chính công ích”, bố trí máy tính kết nối internet để hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; Với số lượng hồ sơ được tiếp nhận, trả kết quả qua điểm phục vụ Bưu chính: 20%. Một số TTHC đã triển khai tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI như Bảo hiểm xã hội, Lý lịch tư pháp, giấy phép lái xe, Căn cước công dân.

*- Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh:* tổng số dân số theo độ tuổi lao động là 1.181 người; tổng số dân đang độ tuổi lao động có điện thoại thông minh là 1.126 người; đạt tỷ lệ: 95,3%.

*- Có dịch vụ báo chí truyền thông:*Trên địa bàn xã có 08 điểm cung cấp xuất bản phẩm: 01 điểm thư viện xã, 01 điểm bưu điện, 01 điểm kinh doanh, 01 điểm thư viện trường học; 04 điểm thư viện thuộc ngôi nhà trí tuệ ở 04 thôn. Tỷ lệ người dân trên địa bàn xã sử dụng xem truyền hình vệ tinh, cáp, truyền hình qua mạng Internet đạt 100%.

*- Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội:*Hàng năm UBND xã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số, Kế hoạch CCHC; Kế hoạch tập huấn công nghệ thông tin cho cán bộ từ xã đến thôn. Năm 2024 đã tổ chức được 04 lớp tập huấn về Chuyển đổi số, an toàn thông tin, phòng chống lừa đảo qua mạng, ứng dụng CNTT, dịch vụ công trực tuyến; triển khai phát động các tổ chuyển đổi số cộng đồng và đoàn thể ra quân hướng dẫn người dân tạo lập tài khoản DVC trực tuyến, ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt, đăng ký chữ ký số công cộng....; Tham gia đào tạo trực tuyến các chuyên đề CĐS trên nền tảng OneTouch... 100% cán bộ được tập huấn về công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành. Tỉ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến/tổng số hồ sơ giải quyết TTHC đạt 55%. Tỉ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và chuyển đổi số đạt 90%. Xã có 01 sản phẩm OCOP 3 sao (Rượu Phúc Hội) đã được giới thiệu, quảng bá trên nền tảng sàn thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh và các sàn thương mại điện tử khác như Shopee, mạng xã hội.

*- Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng,…):*Trên địa bàn xã có 14 điểm triển khai mạng wifi miễn phí (03 điểm ở trung tâm UBND xã , 02 điểm trường học, 09 điểm ở 09 thôn); các điểm wifi được duy trì và hoạt động thường xuyên.

**\* Đánh giá:** Đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn tiêu chí số 8vềThông tin truyền thông thộc Bộ tiêu chí về xã NTM và Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 328/BC-STTTT ngày 05/12/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông)*.

**2.9. Tiêu chí số 9 về Nhà ở dân cư**

***2.9.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Xã nông thôn mới*

- Nhà tạm, dột nát: Không có

- Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố (80% trở lên).

*b)Xã nông thôn mới nâng cao*

- Nhà tạm, dột nát: Không có

- Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố (90% trở lên).

***2.9.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

- Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, thu nhập ngày càng tăng lên, Nhân dân đã đầu tư xây dựng nhà ở đảm bảo kiên cố, khang trang. Đặc biệt, thị xã đã tranh thủ kêu gọi các tổ chức, cá nhân hỗ trợ xã hội hóa kiên cố nhà ở cho người dân trên địa bàn; thực hiện tốt chính sách nhà ở cho người nghèo, người có công với cách mạng, người sống trong khu vực chịu ảnh hưởng của thiên tai có khó khăn về nhà ở (Các Nghị quyết số 63/NQ-CP và số 46/NQ-CP của Chính phủ; các Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, số 33/2015/QĐ-TTg và số 716/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; …) đảm bảo 3 cứng. Từ 2011 đến nay, toàn thị xã xóa bỏ 100% nhà tạm, nhà dột nát; hỗ trợ hộ nghèo vay vốn cải thiện nhà ở từ Ngân hàng chính sách xã hội, quỹ vì người nghèo... Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân chủ động xây mới, cải tạo, nâng cấp nhà ở, công trình phụ trợ, công trình vệ sinh đảm bảo sinh hoạt của người dân.

- Đến thời điểm hiện tại, toàn xã Thuận Lộc không còn nhà tạm, nhà dột nát, tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố trên địa bàn 01 xã đạt 95,4% (1.123/1.177 nhà).

**\* Đánh giá:**Đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn tiêu chí số 9vềNhà ở dân cư thộc Bộ tiêu chí về xã NTM và Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 4034/SXD-QHKT8 ngày 04/12/2024 của Sở Xây dựng)*.

**2.10. Tiêu chí số 10 về Thu nhập**

***2.10.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Xã đạt chuẩn nông thôn mới*

Thu nhập bình quân đầu người *(Tiêu chí thu nhập bình quân đầu người/năm của xã đạt chuẩn nông thôn mới 2024 đạt từ ≥ 45triệu đồng)*

*b)Xã đạt chuẩn nông thôn mới*

Thu nhập bình quân đầu người *(Tiêu chí thu nhập bình quân đầu người/năm của xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024 đạt ≥ 55 triệu đồng)*

***2.10.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

- Từ năm 2011 đến nay, bên cạnh một số chính sách hỗ trợ của tỉnh, thị xã Hồng Lĩnh đã ban hành đồng bộ hệ thống các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn, thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mớinhằm hỗ trợ, kích cầu tạo động lực mạnh mẽ giúp các địa phương đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới và nâng cao thu nhập người dân, như: *(Hội đồng nhân dân thị xã ban hành các Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 22/12/2015, Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 22/12/2020).*

- Trong gần 15 năm qua có hàng chục mô hình mới được thành lập và phát triển hiệu quả, nhiều vùng sản xuất hàng hóa tập trung được đầu tư cơ sở hạ tầng đảm bảo phát triển sản xuất, năng suất, sản lượng lương thực ngày càng tăng, các ngành nghề được đa dạng, việc làm được tạo ra nhiều đã góp phần rất lớn vào việc nâng cao thu nhập cho người dân. Thu nhập bình quân đầu người chung xã năm 2024 đạt 57,28 triệu đồng/người/năm (tăng 46,09 triệu đồng so với năm 2011).

**\* Đánh giá:** Đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn tiêu chí số 10vềThu nhập thộc Bộ tiêu chí về xã NTM và Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 352/CTK-NTM ngày 05/12/2024 của Cục Thống kê tỉnh)*.

**2.11. Tiêu chí số 11 về Nghèo đa chiều**

***2.11.1. yêu cầu tiêu chí***

*a) Xã đạt chuẩn nông thôn mới*

Tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 (6,5% trở xuống).

*b)Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao*

Tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 (4% trở xuống).

***2.11.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

Thời gian qua thị xã Hồng Lĩnh đã tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Giảm nghèo bền vững. Đến cuối năm 2024, trên địa bàn thị xã có 172 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,45 %, 255 hộ cận nghèo, tỷ lệ 2,16%; Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trên địa bàn thị xã 0,73%. Đối với xã Thuận Lộc tỷ lệ nghèo đa chiều đến cuối năm 2024 là 1,54%.

**c) Đánh giá:** Đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn tiêu chí số 11vềNghèo đa chiều thộc Bộ tiêu chí về xã NTM và Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 265/BC-SLĐTBXH ngày 05/12/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội)*.

**2.12. Tiêu chí số 12 về Lao động**

***2.12.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Xã đạt chuẩn nông thôn mới*

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ đạt 75% trở lên);

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ đạt 25% trở lên).

*b)Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao*

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ đạt 80% trở lên);

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ đạt 30% trở lên).

***2.12.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

*- Tỷ lệ lao động qua đào tạo:*Qua rà soát, đánh giá thì đến thời điểm hiện nay xã Thuận Lộc lao động qua đào tạo có 871 lao động/1034 lao động, chiếm tỷ lệ 84,24% *(yêu cầu tối thiểu 80%)*.

*- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ:*Toàn xã có 421 lao động có bằng cấp chứng chỉ/ 1.034 lao động, chiếm tỷ lệ 40,72% *(yêu cầu tối thiểu 25%)*.

**\* Đánh giá:** Đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn tiêu chí số 12vềLao động thộc Bộ tiêu chí về xã NTM và Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 265/BC-SLĐTBXH ngày 05/12/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội)*.

**2.13. Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn**

***2.13.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Xã nông thôn mới*

- Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã, hoặc xã có tổ hợp tác hoạt động hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật và có hợp đồng hợp tác, tiêu thụ sản phẩm chủ lực của địa phương.

- Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững.

- Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương:

+ Có sản phẩm nông sản chủ lực thực hiện truy xuất nguồn gốc từ khâu sản xuất đến lưu trữ, chế biến và thương mại;

+ Có sản phẩm nông sản chủ lực được sản xuất theo quy trình thực hành sản xuất tốt hoặc tiêu chuẩn chất lượng được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng nhận, còn hiệu lực.

- Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng bảo vệ môi trường: Nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) có Kế hoạch bảo tồn, phát triển gắn với hạ tầng bảo vệ môi trường được cấp thẩm quyền phê duyệt và được triển khai thực hiện đúng theo kế hoạch.

- Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả:

*b) Xã NTM nâng cao*

- Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định.

- Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn 3 sao trở lên hoặc tương đương hiệu lực còn thời hạn (đạt).

- Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình quản lý sức khoẻ cây trồng tổng hợp (IPHM), hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, hoặc mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã.

- Có ít nhất 01 sản phẩm nông sản chủ lực của xã được thiết lập hệ thống điện tử truy xuất nguồn gốc đảm bảo các yêu cầu lưu trữ, truy xuất thông tin ở mỗi công đoạn từ sản xuất đến lưu trữ, chế biến và thương mại sản phẩm.

- Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử (10% trở lên).

- Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng.

- Có sản phẩm nông sản chủ lực của xã thuộc vùng nguyên liệu tập trung được cấp mã vùng (đạt).

- Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội, thực hiện cập nhật nội dung tối thiểu (1 lần/tuần).

- Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hoá, môi trường).

- Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả đảm bảo đạt các yêu cầu sau: Tạo giá trị gia tăng cho sản phẩm của mô hình; tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập; giữ gìn bản sắc văn hóa; không gây ô nhiễm môi trường (từ 1 mô hình trở lên).

***2.13.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

***-*** *Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả, theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã và và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định:*

+ Đến nay, trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh có 22 hợp tác xã, trong đó có 15 HTX đang hoạt động và 07 HTX tạm ngừng hoạt động. Trong 15 Hợp tác xã đang hoạt động phân loại theo lĩnh vực: có 07 HTX hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp, thủy hải sản; 04 HTX hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; 02 HTX hoạt động trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, chợ; 01 HTX hoạt động trong lĩnh vực vận tải; 01 Quỹ tín dụng Nhân dân. Các HTX trên địa bàn thị xã đã tạo việc làm, thu nhập cho người lao động, góp phần tích cực vào việc hoàn thành tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới. Một số HTX hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ đạt hiệu quả, như: HTX dịch vụ nông nghiệp Quỳnh Lương, HTX sản xuất nông nghiệp và Dịch vụ tổng hợp Thuận Lộc, HTX quản lý kinh doanh dịch vụ thương mại chợ Trung Lương, Quỹ tín dụng Nhân dân phường Trung Lương – Đức Thuận...

+ Trên địa bàn xã Thuận Lộc có HTX sản xuất nông nghiệp và dịch vụ tổng hợp Thuận Lộc, thành lập ngày 25/11/2013 và đăng ký thay đổi ngày 09/9/2024; tổ chức, hoạt động theo Luật HTX hiện hành; có 1.300 thành viên. Có ít nhất 01 loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu theo đặc điểm từng vùng phục vụ thành viên hợp tác xã: Sản xuất nông nghiệp, dịch vụ tổng hợp. Có ký kết hợp đồng tiêu thụ đảm bảo tỷ lệ 30% tổng sản lượng (03 năm): Liên kết tiêu thụ lúa. Xếp loại Khá theo quy định của Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 538/BC-UBND ngày 30/11/2024 của UBND thị xã Hồng Lĩnh.

- *Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững:* Thực hiện đề án phát triển kinh tế nông thôn, kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xã Thuận Lộc đã xác định một số sản phẩm chủ lực, sản phẩm tiêu biểu có lợi thế địa phương như: chăn nuôi lợn, gà và sản xuất rượu; điển hình là mô hình Trang trại chăn nuôi lợn nái ngoại Khánh Giang quy mô 1.200 nái ngoại, 02 trang trại nuôi bò thịt tập trung quy mô 100 con/lứa của hộ Nguyễn Huy Bình và hộ Đặng Thị Bình, 03 trang trại chăn nuôi gà thịt liên kết với công ty cổ phẩn Jafa Việt Nam quy mô từ 5000 – 10.000 con/lứa tại 03 hộ: Đinh Thị Lĩnh, Trần Văn Khắc và Bùi Văn Minh; 05 cánh đồng mẫu sản xuất 01 giống, 01 thời vụ gắn với tiêu thụ sản phẩm...

*- Về thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương:* Sản phẩm rượu Phúc Hội của HTX sản xuất rượu trên địa bàn xã Thuận Lộc đã đạt được chứng nhận OCOP 3 sao, là sản phẩm tiêu biểu có tiềm năng lợi thế của địa phương, đã thực hiện truy xuất nguồn gốc từ khâu sản xuất đến lưu trữ, chế biến và thương mại; được sản xuất theo tiêu chuẩn GMP đượcCông ty CP chứng nhận quốc tế cấp Giấy chứng nhận số 241136.GMP.CN24 ngày 30/5/2024 có hiệu lực đến ngày 29/5/2027.

- *Về có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả:* Tổ khuyến nông cộng đồng xã Thuận Lộc thành lập theo quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 với 14 thành viên. Thành phần nòng cốt là cán bộ khuyến nông cơ sở, đại diện các tổ chức chuyên môn, chính trị, xã hội, đoàn thể và các cá nhân khác trên địa bàn: Cán bộ thú y, nông nghiệp, nông dân sản xuất giỏi, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hợp tác xã, doanh nghiệp,... Hằng năm, các Tổ khuyến nông cộng đồng đều xây dựng kế hoạch hoạt động và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, cụ thể: Năm 2024 đã phối hợp với các phòng ngành thị xã, UBND xã tổ chức 04 cuộc tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật trên các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản,... với 250 lượt người tham dự; xây dựng và theo dõi 3 mô hình chuyển giao khoa học kỹ thuật; khâu nối tổ chức cung ứng 7,5 tấn giống lúa cho bà con nông dân trên địa bàn xã. Số liệu này cho thấy trong thời gian qua địa phương đã tập trung cao trong công tác thành lập Tổ KNCĐ, từng bước tạo nên một lực lượng nòng cốt nhằm nâng cao hiệu quả hệ thống khuyến nông cơ sở, đa dạng các hoạt động khuyến nông đáp ứng nhu cầu sản xuất, phát triển kinh tế nông thôn tại các địa phương.

- *Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn 3 sao trở lên hoặc tương đương còn thời hạn:* Trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh hiện có 05 sản phẩm OCOP 3 sao trở lên được cấp có thẩm quyền công nhận gồm 04 sản phẩm 3 sao và 01 sản phẩm 4 sao. Tại xã Thuận Lộc có 01 sản phẩm đạt chuẩn OCOP 3 sao đó là sản phẩm rượu Rượu Phúc Hội của HTX sản xuất kinh doanh rượu bia, nước giải khát Phúc Hội (tại Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày13/12/2023 của UBND thị xã Hồng Lĩnh).

- *Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, hoặc mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm:* Mô hình chăn nuôi gia công gà màu với quy mô 5000 con/ lứa (mỗi năm 03 lứa) của bà Đinh Thị Lịnh có liên kết với công ty TNHH JaPFa Comfeed Việt Nam, thời gian liên kết 2023-2025. Mô hình chuồng trại được thiết kế khép kín có hệ thống trần cách nhiệt, quạt thông gió giúp điều tiết được tiểu khí hậu trong chuồng nuôi, bảo đảm nhiệt độ, độ ẩm trong chuồng phù hợp với sự phát triển của vật nuôi, môi trường không khí phù hợp an toàn dịch bệnh, không bị mầm bệnh xâm nhập. Ngoài ra trang trại chăn nuôi gà thịt sử dụng hệ thống máng ăn, thiết bị núm uống tự động để gà có thể chủ động ăn, uống theo nhu cầu, tiết kiệm được nước, đã tập cho vật nuôi có thói quen uống nước và vệ sinh ở một chỗ, đảm bảo cho vật nuôi phát triển tốt. Mô hình đã được UBND thị xã Hồng Lĩnh cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm để chăn nuôi gà thịt.

- *Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã:* Trên địa bàn xã Thuận Lộc có sản phẩm rượu Phúc Hội của HTX sản xuất kinh doanh rượu bia, nước giải khát Phúc Hội được thiết lập hệ thống truy xuất nguồn gốctừ khâu sản xuất đến lưu trữ, chế biến và thương mại.

- *Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử ≥10%:* Xã Thuận Lộc có sản phẩm rượu Phúc Hội đã thực hiện bán hàng qua ứng dụng internet, mạng xã hội (Shopee) và trang “Mua gì ở đâu” của Đài Truyền hình tỉnh Hà Tĩnh với tổng lượng bán ra đạt tỷ lệ 11,2%.

- *Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng*: *Có sản phẩm nông sản chủ lực của xã thuộc vùng nguyên liệu tập trung được cấp mã vùng:* Vùng sản xuất lúa tập trung của HTX sản xuất Nông nghiệp và Dịch vụ tổng hợp Thuận Lộc có diện tích 30,23 ha, được cấp mã số vùng trồng VN-42-437-18130-75-24 tại Giấy xác nhận số 224/GXN-TTBVTV ngày 21/5/2024 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Hà Tĩnh. Vùng trồng lúa hàng hóa tập trung tuân thủ các quy định về an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường, có liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với HTX thương mại dịch vụ nông nghiệp Hạ Vàng).

*- Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội:*Cổng thông tin điện tử xã Thuận Lộc có chuyên mục du lịch, được cập nhật đăng tải thông tin du lịch, văn hóa hằng ngày; trang Facebook Thuận Lộc - Thị xã Hồng Lĩnh đăng tải nhiều thông tin hoạt động văn hóa và quảng bá hình ảnh về du lịch của địa phương hiệu quả.

- *Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hóa, môi trường):* Mô hình sản xuất rượu Phúc Hội của HTX sản xuất kinh doanh rượu bia, nước giải khát Phúc Hội. HTX được thành lập năm 2023, có 7 thành viên, vốn đầu tư ban đầu 3 tỷ đồng; Hàng năm sản xuất hơn 100.000 lít rượu các loại, Doanh thu đạt 03 tỷ đồng/năm, giải quyết việc làm cho 10 lao động thường xuyên với thu nhập bình quân 6 triệu/ người/ tháng. HTX được Sở Công thương chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; được sản xuất theo tiêu chuẩn GMP và được Công ty CP chứng nhận quốc tế cấp Giấy chứng nhận số 241136.GMP.CN24 ngày 30/5/2024 có hiệu lực đến ngày 29/5/2027.Ngoài ra, sản phẩm Rượu của HTX được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao.

**\* Đánh giá:**Đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 436/BC-SKHĐT ngày 05/12/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, số 517/BC-SNN ngày 10/12/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 300/BC-SVHTTDL ngày 04/12/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*.

**3.14.****Tiêu chí số 15 về Y tế, Bộ tiêu chí về xã NTM và Tiêu chí số 14 về Y tế, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao**

***3.14.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Tiêu chí số 15 về Y tế, Bộ tiêu chí về xã NTM*

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ).

- Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi).

- Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử

*b) Tiêu chí số 14 về Y tế, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao*

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ).

- Xã triển khai thực hiện quản lý sức khoẻ điện tử.

- Xã triển khai thực hiện khám chữa bệnh từ xa.

- Xã triển khai thực hiện sổ khám chữa bệnh điện tử.

***3.14.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

*- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế:* Tỷ lệ bao phủ BHYT xã Thuận Lộc hiện tại đạt 97% (tăng 21% so với năm 2011);

*- Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế*: Xã Thuận Lộc đạt tiêu chí quốc gia về y tế theo Quyết định 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế.

*- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi):*  Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi là 7,7% (giảm 7,3% so với năm 2011), thực hiện tốt công tác truyền thông phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi như: Bổ sung vitamin A cho trẻ và bà mẹ sau sinh định kỳ 2 lần/năm, khám và điều trị cho các trẻ bị suy dinh dưỡng trong đó đặc biệt chú trọng đến trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi.

*- Trạm y tế xã Thuận Lộc đã triển khai đồng bộ ứng dụng các phần mềm trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh:* Phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh, phần mềm quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, phần mềm quản lý bệnh không lây nhiễm, phần mềm thống kê y tế điện tử,… Bên cạnh đó, địa phương đã ban hành kế hoạch triển khai hoạt động khám bệnh, chữa bệnh từ xa, sổ sức khỏe điện tử trong xây dựng nông thôn mới. 100% người dân đến khám bệnh, chữa bệnh tại trạm y tế không sử dụng sổ khám bệnh bằng giấy, được cập nhật thông tin sức khỏe lên phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử. Trạm y tế đã được đầu tư hệ thống máy tính, đường truyền đảm bảo để triển khai được ứng dụng khám bệnh, chữa bệnh từ xa, sổ sức khoẻ điện tử.

**\* Đánh giá:**Đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn tiêu chí số 15 về Y tế, Bộ tiêu chí về xã NTM và Tiêu chí số 14 về Y tế, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 3697/SYT-KHTC ngày 05/12/2024 của Sở Y tế)*.

**2*.*15. Tiêu chí số 15 về Hành chính công, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao**

***2.15.1. Yêu cầu của tiêu chí***

-Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính thủ tục hành chính thuộc danh mục dịch công hoặc giải quyết qua cổng thông tin điện tử - trang thông tin điện tử đạt tỷ lệ: Năm 2022 (60%); năm 2023 (70%); năm 2024 (80%).

- Có dịch vụ công trực tuyến một phần.

- Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp.

***2.15.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

*- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính:* Xã Thuận Lộc đã thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính qua cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử: thực hiện tiếp nhận, cập nhật thông tin hồ sơ TTHC, kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đạt tỷ lệ năm 2024 đạt 100%.

*- Có dịch vụ công trực tuyến một phần:* Xã đã thực hiện cung cấp 124 DVC trực tuyến, trong đó có 76 Dịch vụ công trực tuyến một phần, 48 DVC trực tuyến toàn trình. Kết quả thực hiện: Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 83,02%; Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình 92,68%.

*- Việc giải quyết thủ tục hành chính:* xã Thuận Lộc đã tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Năm 2023 có 1438/1552 hồ sơ đã đính kèm kết quả giải quyết, đạt tỷ lệ 92,65%; 11 tháng đầu năm 2024: 1194/1252, đạt tỷ lệ 95,3%. Việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC 100% trước và đúng hạn; việc giải quyết TTHC tại xã trong 03 năm qua không có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về hành vi, thái độ nhũng nhiễu, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật trong việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại UBND xã; người dân và doanh nghiệp hài lòng về giải quyết thủ tục hành chính.

**\* Đánh giá:**Đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn tiêu chí số 15 về Hành chính công, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 553/BC-VP ngày 10/12/2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)*.

**2.16. Tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao**

***2.16.1. Yêu cầu của tiêu chí***

-Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở.

- Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành.

- Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu (90% trở lên)

***2.16.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

*- Về mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở:* Xã Thuận Lộc có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở, đáp ứng các điều kiện mô hình theo quy định tại Quyết định số 1143/QĐ-BTP ngày 20/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; cụ thể:

+ Mô hình về phổ biến, giáo dục pháp luật: Câu lạc bộ Nông dân với pháp luật đáp ứng các điều kiện của mô hình, trong đó các chỉ tiêu 3, 4, 5 và 6 thuộc Tiêu chí 2 “Tiếp cận thông tin, phổ biến giáo dục pháp luật” theo quy định của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP đạt số điểm tối đa; đã huy động được nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ hoạt động của mô hình, UBND xã Thuận Lộc được Chủ tịch UBND Thị xã tặng Giấy khen theo Quyết định số 2930/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 vì có thành tích trong triển khai mô hình.

+ Mô hình về hòa giải ở cơ sở: Tổ hòa giải kiểu mẫu thôn Hồng Lam đáp ứng các điều kiện của mô hình, trong đó Chỉ tiêu 2 thuộc Tiêu chí 3 “Hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý” theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP đạt số điểm tối đa. Đã huy động luật gia và báo cáo viên pháp luật tham gia tập huấn cho đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở. UBND xã Thuận Lộc được Chủ tịch UBND Thị xã tặng Giấy khen theo Quyết định số 2930/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 vì có thành tích trong triển khai mô hình.

*- Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành (≥90%):* Trong năm 2023 trên địa bàn xã Thuận Lộc phát sinh 04 vụ việc và 04/04 vụ việc đã được hòa giải thành, tỷ lệ 100%.

*- Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu (≥90%):* Trong năm 2023 trên địa bàn xã Thuận Lộc không có người yêu cầu trợ giúp pháp lý, tương đương tỷ lệ 100%.

**\* Đánh giá:**Đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 2713/BC-STP ngày 02/12/2024 của Sở Tư pháp)*.

**2.17. Tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm, Bộ tiêu chí về xã NTM; Tiêu chí số 17 về Môi trường và Tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao**

***2.17.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới*

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn≥ 45%, trong đó đối với các xã nằmtrong vùng hưởng lợi của dự án côngtrình cấp nước sạch tập trung đã đưavào khai thác sử dụng, tỷ lệ hộ đượcsử dụng nước sạch theo quy chuẩn từhệ thống cấp nước tập trung ≥20%.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường ≥95%.

- Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung (Đạt).

- Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn ≥2m2.

- Mai táng, hỏa táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch (Đạt).

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định ≥75%.

- Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 100%.

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch ≥ 85%.

- Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường ≥70%.

-Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 100%.

- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn ≥ 50%.

- Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định ≥ 50%.

*b)Tiêu chí số 17 về Môi trường, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao*

- Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật (Đạt).

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường về bảo vệ môi trường (100%).

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định (Đạt từ 85% trởlên).

- Tỷ lệ hộ gia đình có nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp hiệu quả (40% trở lên).

- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn (Đạt từ 60% trở lên).

- Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường (Đạt 100%).

- Tối thiểu 80% chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường (Đạt).

- Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường (Đạt từ 85% trở lên).

- Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch (Đạt).

- Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng (từ 10% trở lên).

- Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn (đất công viên, vườn hoa, sân chơi phục vụ cho nhu cầu và bảo đảm khả năng tiếp cận của mọi người dân trong điểm dân cư nông thôn) tối thiểu ≥4m2/người).

- Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định (Đạt từ 70% trở lên).

*c) Tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao*

-Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung (tối thiểu 55% trở lên).

- Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm (60 lít trở lên).

- Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững tối thiểu 30%.

- Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm (100%).

- Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã (Đạt).

- Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm (100%).

- Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn (trong đó nhà vệ sinh tự hoại tối thiểu 90% (đối với vùng đồng bằng, ven biển), 80% (đối với vùng miền núi)) và đảm bảo 3 sạch (tối thiểu 95%).

- Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường (100%).

***2.17.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

- *Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung ≥55%:* Hiện tại trên địa bàn xã Thuận Lộc có 1.177/1.177 hộ sử dụng nước đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước tập trung Nhà máy nước thị xã Hồng Lĩnh (Công ty CP cấp nước Hà Tĩnh quản lý), đạt tỷ lệ 100%.

*- Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm tối thiểu 60 lít:* Bình quân đầu người sử dụng 92 lít/người/ngày đêm.

*- Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững ≥30%:* Mạng lưới cấp nước trên địa bàn xã Thuận Lộc do công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh quản lý. Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh là đơn vị được giao quản lý công trình cấp nước sạch cho thành phố Hà Tĩnh và các thị xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh, có cán bộ đảm bảo chuyên môn, năng lực quản lý vận hành công trình, chất lượng nước sau khi xử lý đạt quy chuẩn; đạt các tiêu chí hoạt động bền vững của Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững trên địa bàn xã Thuận Lộc đạt 100% (yêu cầu tối thiểu 30%).

*- Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường*: Trên địa bàn xã Thuận Lộc có 44 cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh, trong đó: 30 cơ sở thuộc đối tượng miễn ĐKMT, 8 cơ sở thuộc đối tượng đã ĐKMT thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã; có 06 trang trại chăn nuôi tập trung (có 03 trang trại đã có ĐTM do UBND tỉnh cấp, 03 trang trại có KHBVMT do UBND thị xã Hồng Lĩnh cấp). Các cơ sở sản xuất kinh doanh đã thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, giấy phép môi trường, đăng ký môi trường quản lý, xử lý chất thải,... Định kỳ, các phòng, đơn vị tiến hành kiểm tra, giám sát nhắc nhở việc chấp hành của các chủ cơ sở, hạn chế thấp nhất việc gây ảnh hưởng đến môi trường, đạt tỷ lệ 100%.

*- Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung*: Tại xã Thuận Lộc có cảnh quan môi trường, không gian xanh - sạch - đẹp, đã thực hiện trồng cây xanh, cây bóng mát, cây xanh, hàng rào xanh. Thu gom, xử lý nước thải khu dân cư, thực hiện xây dựng mô hình xử lý nước thải phù hợp, xây dựng mô hình 3 ngăn xử lý nước thải tại hộ gia đình, đạt tỷ lệ 44%. Trên địa bàn xã có 174 tuyến đường với 18,3km rãnh thoát nước đạt tỷ lệ 92%, các tuyến còn xây mương đất hoặc tiêu thoát theo địa hình tự nhiên đảm bảo việc tiêu thoát nước, không để xảy ra ứ đọng. Thường xuyên tổ chức các đợt ra quân vệ sinh môi trường, nạo vét, khơi thông cống rãnh thoát nước trên địa bàn xã tần suất 01 tháng/lần.

*- Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn*: Từ năm 2011 đến nay, hàng năm xã Thuận Lộc đều triển khai trồng cây xanh tại khuôn viên các trụ sở, trường học, trạm y tế, khu thể thao, hành lang giao thông, các công trình tín ngưỡng và các công trình công cộng khác,… Hiện nay đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn có 28.649m2/4.505 người đạt 7,1m2/người, cao hơn so với quy định *(yêu cầu tối thiểu 4m2/người)*.

*- Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch*: Nghĩa trang xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh được phê duyệt Quy hoạch Tổng mặt bằng tại Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của UBND thị xã Hồng Lĩnh và quy chế quản lý nghĩa trang được UBND xã Thuận Lộc phê duyệt tại Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 24/8/2015. Nghĩa trang đang sử dụng đảm bảo các quy định về an toàn, bảo vệ môi trường theo quy định, sử dụng quỹ đất có hiệu quả. Chất thải rắn phát sinh từ nghĩa trang đều được thu gom, vận chuyển và xử lý đảm bảo môi trường theo quy định.

*- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định*: (yêu cầu ≥85%).

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tại các hộ gia đình được thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thành 03 loại, gồm: Chất thải thực phẩm cơ bản được người dân thu gom và tự xử lý bằng hình thức ủ phân hữu cơ (có sử dụng chế phẩm sinh học); Chất thải rắn sinh hoạt có khả năng tái sử dụng, tái chế được thu gom, bán cho đơn vị thu mua phế liệu trên địa bàn; chất thải rắn sinh hoạt khác còn lại được 9 tổ thu gom rác/9 thôn thu gom với tần suất 3 lần/tuần, đưa về 6 điểm tập kết rác tạm thời trên địa bàn xã (có bố trí thiết bị lưa chứa rác đảm bảo không rơi vãi); sau đó được Công ty TNHH Môi trường đô thị Hồng Lĩnh tiến hành vận chuyển rác đến bãi chôn lấp của thị xã Hồng Lĩnh (theo Hợp đồng đặt hàng cung cứng sản phẩm dịch vụ công ích đô thị năm 2024 số 01/HĐKT về việc vận chuyển và xử lý CTRSH giữa UBND thị xã Hồng Lĩnh và Công ty môi trường đô thị Hồng Lĩnh). Theo số liệu thống kê, tổng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã Thuận Lộc được thu gom, xử lý theo quy định khoảng 2,63/2,88 tấn/ngày, đạt tỷ lệ 91,3% so với lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh.

+ Chất thải rắn không nguy hại: Chất thải rắn công nghiệp thông thường: Chủ yếu phát sinh tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh (chủ yếu các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ); khối lượng phát sinh thường được cơ sở thu gom và tái sử dụng; phần còn lại được đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển xử lý đúng quy định. Chất thải phụ phẩm nông nghiệp: Phát sinh từ các hoạt động sản xuất của các hộ gia đình, cơ sở sản xuất kinh doanh, được hộ gia đình và chủ nguồn thải tái sử dụng lại để làm phân bón hữu cơ cho cây trồng, chất đốt, thức ăn gia súc, sản xuất nấm,...

*- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch*: Theo số liệu thống kê tại địa bàn xã Thuận Lộc có 1.151/1.177 hộ gia đình có nhà vệ sinh tự hoại, đạt tỷ lệ 97,8%; có 1.131/1.177 hộ gia đình có nhà tắm hợp vệ sinh, đạt tỷ lệ 96,1%; có 1.149/1.177 hộ gia đình có bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, đạt tỷ lệ 97,6%; có 1.130/1.177 hộ gia đình đạt tiêu chí 3 sạch, đạt tỷ lệ 96,0%. (yêu cầu ≥ 85%).

*- Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường*: Trên đại bàn xã Thuận Lộc, các cơ sở chăn nuôi có chuồng nuôi tách biệt với nơi ở của người, chắc chắn, dễ thoát nước, dễ làm vệ sinh và đảm bảo luôn khô ráo, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông; có các biện pháp phù hợp để vệ sinh phòng dịch; thu gom, xử lý phân, nước thải chăn nuôi, xác vật nuôi và chất thải chăn nuôi khác theo quy định của pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường, cụ thể: 84 hộ /93 hộ đạt chiếm tỷ lệ 90,32% (yêu cầu ≥70%).

*-Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm*: Xã đã tiến hành rà soát và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho 11 cơ sở/tổng số 11 cơ sở thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận (trong đó Nông nghiệp 4 cơ sở, Công Thương 1 cơ sở, Y tế 6 cơ sở). Đồng thời đã tiến hành ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn cho 70/70 cơ sở (trong đó: Trồng trọt 14 cơ sở, Chăn nuôi 14 cơ sở, Nuôi trồng thuỷ sản 03 cơ sở, sơ chế nhỏ lẻ 15 cơ sở, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn 23 cơ sở) được rà soát, thống kê là những cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ. Tổng 81/81 cơ sở dã tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt tỷ lệ 100% (yêu cầu 100%).

*- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn*: Trên địa bàn xã Thuận Lộc có 916/1.177 hộ gia đình (đạt tỷ lệ 77,8%) có bố trí 02 hoặc 03 giỏ/thùng chứa rác sau phân loại rác tại nguồn; xây dựng hố phân loại rác hữu cơ 02 ngăn để phân loại và ủ rác thành phân hữu cơ tập trung cho một số xã và các hố ủ rác tại gia đình đối với các xã. Hiện các xã đang tiếp tục nhân rộng các mô hình phân loại, xử lý rác tại hộ gia đình để giảm khối lượng rác thải phải vận chuyển đưa đi xử lý; tại 9/9 thôn đã xây dựng mô hình “Ngôi nhà xanh” tại Nhà văn hóa thôn, tổ dân phố để tập kết rác phế liệu, để bán, gây quỹ hoạt động hoặc ủng hộ hội viên có hoàn cảnh khó khăn; chất thải rắn còn lại được thu gom, xử lý đúng theo quy định. (yêu cầu ≥ 50%).

*- Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định*: Xã Thuận Lộc đã triển khai thực hiện thu gom, tái sử dụng, tái chế chất thải nhựa, hội Liên hiệp phụ nữ xã xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền vận động người dân thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải nhựa; có 9/9 thôn trên địa bàn xã có “Ngôi nhà xanh” tại nhà văn hóa thôn, xóm hoặc mô hình thu gom, tái sử dụng, tái chế chất thải nhựa; xã đã triển khai thực hiện thu gom, tái sử dụng, tái chế chất thải nhựa xử lý đúng quy định... Theo số liệu thống kê, lượng chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn xã khoảng 0,06 tấn/ngày; lượng chất thải nhựa được thu gom, xử lý đúng quy định khoảng 0,04 tấn/ngày, đạt tỷ lệ 77%. (yêu cầu ≥ 50%).

*- Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật*:Trên địa bàn có xã Thuận Lộc không có khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản.

*- Tỷ lệ hộ gia đình có nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp hiệu quả*: Tỷ lệ hộ gia đình xây dựng hệ thống hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, đạt hiệu quả là 523/1.177 hộ, đạt tỷ lệ 44,4% (yêu cầu tối thiểu 40%).

*- Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường*:

+ Về thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng: Theo số liệu thống kê lượng bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng phát sinh khoảng 117 kg/năm. Trên địa bàn xã đã lắp đặt 68 bể để thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng tại các khu vực sản xuất nông nghiệp. Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng được Công ty cổ phần xử lý môi trường Nghệ An thu gom, vận chuyển đưa đi xử lý theo hợp đồng số 240807/HĐ ngày 07/8/2024 với UBND xã Thuận Lộc.

+ Thu gom, xử lý chất thải rắn y tế nguy hại: Lượng chất thải y tế nguy hại phát sinh tại trạm y tế xã khoảng 39kg/năm. Trạm Y tế xã Thuận Lộc là đơn vị thuộc Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh quản lý nên chất thải nguy hại tại Trạm Y tế xã hàng tuần được Trung tâm Y tế thị xã Hồng Lĩnh tiếp nhận xử lý theo quy định.

*- Tối thiểu 80% chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường*: Tại xã Thuận Lộc chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp chủ yếu là việc thu gom chất thải chăn nuôi gia súc, gia cầm từ các trang trại, các hộ gia đình và từ hoạt động sản xuất trồng trọt trên địa bàn xã. Hầu hết (trên 80%) phụ phẩm trồng trọt này được thu gom, tái chế thành thức ăn chăn nuôi, chất độn chuồng, ủ phân, ủ gốc cây (rơm rạ, thân cây …) phục vụ nhu cầu tại địa phương; Chất thải trong chăn nuôi được xử lý làm phân bón cho sản xuất trồng trọt. Kết quả cụ thể: Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái chế, tái sử dụng 2225,5 tấn /2497,8 tấn, đạt 89,1%; số hộ gia đình thực hiện việc thu gom chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp 1015 hộ /1115 hộ đạt tỷ lệ 91%..

*- Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng*: Đến nay, số hộ dân sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn năm 2024 là 25/34 trường hợp, chiếm 73,5%.

*- Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm*: Xã Thuận Lộc đã tổ chức tập huấn về an toàn thực phẩm cho 81/81 cơ sở (đạt 100%) gồm chủ hộ gia đình, chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

*- Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã*: Trên địa bàn xã Thuận Lộc không xảy ra ngộ độc thực phẩm, 100% các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm không vi phạm quy định về an toàn thực phẩm dẫn tới sự cố về an toàn thực phẩm.

*- Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm*: Trên địa bàn xã không có cơ sở sơ chế, chế biến nông lâm thủy sản.

*- Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường*: Trên địa bàn xã Thuận Lộc không có bãi chôn lấp CTRSH. Chất thải rắn sinh hoạt khác sau khi phân loại tại nguồn được các HTX, tổ hợp tác môi trường thu gom và vận chuyển về bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt của Thị xã Hồng Lĩnh để xử lý.

**\* Đánh giá:**Đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn Tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm, Bộ tiêu chí về xã NTM; Tiêu chí số 17 về Môi trường và Tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống, Bộ tiêu chí về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 *(theo Báo cáo thẩm tra số 517/BC-SNN ngày 10/12/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; số 5680/STNMT-MT ngày 11/12/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường; số 4034/SXD-QHKT8 ngày 04/12/2024 của Sở Xây dựng)*.

**2.18. Tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, Bộ tiêu chí về xã NTM**

***2.18.1. Yêu cầu tiêu chí:***

- Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn (Đạt)

- Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

- Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

- Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội

- Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn.

***2.18.2. Kết quả thực hiện tiêu chí:***

*- Hệ thống chính trị:* 100% cán bộ, công chức xã của xã Thuận Lộc đạt chuẩn; năm 2024, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội xã Thuận Lộc được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Đảng bộ xã Thuận Lộc được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

*- Tiếp cận pháp luật:* Xã Thuận Lộc được UBND thị xã Hồng Lĩnh công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của Chủ tịch UBND thị xã. Trong đó kết quả thực hiện Tiêu chí 1, 2, 3 trong Bộ tiêu chí tiếp cận pháp luật đạt điểm số lớn hơn 80% tổng số điểm của tiêu chí.

*- Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội:*

Công tác đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình được cấp ủy Đảng, chính quyền thị xã đến các xã, phường quan tâm, thực hiện, đã triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về bình đẳng giới, đặc biệt là bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị thông qua các hình thức phù hợp với từng địa phương, đơn vị và nhóm đối tượng; đẩy mạnh thực hiện lồng ghép các mục tiêu Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới, nhằm phát huy vai trò nòng cốt của các ngành, các cấp trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cộng đồng xã hội về những nội dung, kiến thức, văn bản pháp luật liên quan đến bình đẳng giới; hàng năm, tổ chức nhiều cuộc hội thảo, hội thi tìm hiểu kiến thức pháp luật về bình đẳng giới; tổ chức triển khai thực hiện các mô hình đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực gia đình và đời sống xã hội, kết quả thực hiện tại xã Thuận Lộc cụ thể như sau:

+ Hiệnnay,xãThuậnLộccó01nữthamgiaỦyviênBTVĐảngủyvà03 nữ tham gia Ban Chấp hành đạt từ 15% trở lên;

+ Không có trường hợp tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, bạo lực gia đình; mỗi thángcóítnhất02chuyênmụctuyêntruyềnvềphòng,chốngxâmhạitrẻemtrên hệ thống thông tin cơ sở.

+ Không có trường hợp tảo hôn, cưỡng ép kết hôn; tình trạng bạo lực gia đìnhđượchạnchế;tỷsốgiớitínhkhisinhcủathịxãởmức120bétrai/100bégái sinhrasốngvàphấnđấuvàonăm2025là107bétrai/100bégáisinhrasốngtheo Kếhoạchsố298/KH-UBNDngày19/8/2021củaUBNDtỉnhvềthựchiệnChiến lượcquốcgiavềbìnhđẳnggiớigiaiđoạn2021 -2030trênđịabàntỉnhHà Tĩnh.

+ Xã đã có 01 mô hình địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh cộng đồng đóng ở Trạm y tế xã nhằm hỗ trợ giúp đỡ các trường hợp bị bạo lực gia đình.

+ Bốtríngườilàmcôngtácbảovệtrẻemcấpxãđólàcôngchứcvănhóa chínhsáchcấpxã.

+ ThànhlậpNhómthườngtrựcbảovệtrẻemcấpxã,phâncôngnhiệmvụ cụ thể cho các thành viên Nhóm thường trực. Công tác đánh giá xã phù hợp trẻ em được triển khai nghiêm túc, đúng quy định.

+ 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, trợ giúp dưới các hình thức khác nhau như: trợ giúp hàng tháng, BHYT, giáo dục, nhận chăm sóc, đỡđầu.Côngtácthămhỏi,tặngquà,trợgiúpđộtxuấtcácemđượccáccơquan,đoànthểquantâmthựchiệnthườngxuyên vàđặcbiệtvàocácdịpLễ,Tết.

+ Khôngvụviệctrẻembịxâmhại.

- *Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban phát triển thôn:*Hằng năm xã Thuận Lộc đã xây dựng Kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Ban công tác Mặt trận thôn với cấp uỷ, trưởng thôn trong công tác vận động, tuyên truyền, tập huấn cho người dân trong thực hiện Chương trình NTM.

**\* Đánh giá:**đếnnay,xãThuận Lộc,thị xã Hồng Lĩnh đạtchuẩn tiêu chí Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật theoquy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (*theo các Báo cáo thẩm tra: số 2713/BC-STP ngày 02/12/2024 của Sở Tư pháp; số 517/BC-SNN ngày 10/12/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*; *số265/BC-SLĐTBXHngày05/12/2024củaSởLaođộng-Thương binh và Xã hội; số 2646/SNV-XDCQ&TCBC ngày 9/10/2024 và số 2489/ SNV-XDCQ&TCBC ngày 05/12/2024 của Sở Nội vụ).*

**2.19. Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và an ninh**

***2.19.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Xã nông thôn mới*

- Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng.

- Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tộiphạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,…) và tai nạn giao thông, cháy, nổ được kiềm chế, giảm so với năm trước; có một trong các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

*b)Xã nông thôn mới nâng cao:* Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội từ nghiêm trọng trở lên theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy nổ) nghiêm trọng trở lên theo quy định của Bộ Công an (trừ trường hợp bất khả kháng); có mô hình sử dụng Camera giám sát phục vụ công tác đảm bảo an ninh, trật tự gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả; tập thể Công an xã được đánh giá, xếp loại “Đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên và đạt các nội dung tại điểm a, b, c, đ, g, h tại khoản 1 Văn bản số 04/HD-BCA-V05 ngày 18/3/2024 của Bộ Công an.

***2.19.2. Kết quả thực hiện tiêu chí***

*- Về Quốc phòng:* Hàng năm Đảng ủy, HĐND, UBND xã Thuận Lộc lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành đầy đủ hệ thống văn bản, kế hoạch về công tác quốc phòng – quân sự địa phương đầy đủ theo đúng quy định. Ban chỉ huy quân sự xã có đủ 4 chức danh, đúng cơ cấu, thành phần và trình độ chuyên môn. Hội đồng giáo dục Quốc phòng và An ninh xã thường xuyên được kiện toàn, tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đạt 100% kế hoạch được giao. Làm tốt công tác bồi dưỡng phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân xã, tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân đạt 25,5%; dân quân cơ động đạt 32,1%; 100% cán bộ tiểu đội trưởng, trung đội trưởng, thôn đội trưởng là đảng viên. Quân số tham gia huấn luyện đạt từ 98-100%, kết quả kiểm tra 100% đạt yêu cầu, có trên 80% khá và giỏi; bảo đảm an toàn tuyệt đối trong huấn luyện.

*- Về an ninh trật tự:*

Công an thị xã Hồng Lĩnh chủ động làm tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp ban hành văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an ninh, trật tự và tổ chức thực hiện hiệu quả công tác toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, theo đó Công an thị xã đã xây dựng kế hoạch, chỉ đạo hướng dẫn các đội nghiệp vụ, Công an xã, phường triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mặt công tác Công an, công tác dân vận nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong đấu tranh, phòng chống tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

+ Hàng năm, Đảng ủy có Nghị quyết, UBND xã Thuận Lộc có kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự. Phong trào toàn dân bảo vệ anh ninh Tổ quốc trên địa bàn xã được phát triển rộng khắp, có chiều sâu, với nhiều hình thức, nội dung phong phú, thu hút rộng rãi các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tự giác, tích cực tham gia, qua đố huy động được sức mạnh to lớn của Nhân dân trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự. Năm 2024, xã được đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc mức Xuất sắc.

+ Trên địa bàn xã Thuận Lộc không để xảy ra hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng – an ninh; tuyên truyền phát triển tín ngưỡng tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện gây phức tạp về an ninh, trật tự, hoạt động li khai, đòi tự trị.

+ Trên địa bàn xã Thuận Lộc không để xảy ra khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật.

+ Không có công dân cư trú trên địa bàn xã phạm tội đặc biệt nghiêm trọng trơ lên, hoăc phạm tội xâm hại trẻ em theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, bổ sung năm 2017, hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên theo quy định của Bộ Công an; số vụ phạm tội giảm so với các năm trước *(năm 2024 xảy ra 02 vụ, giảm 02 vụ so với năm 2023)*; tai nạn giao thông được kéo giảm*(giảm 01 vụ so với năm 2023)*, không để xảy ra cháy, nổ trên địa bàn.

+ Trên địa bàn xã hiện đang duy trì, phát huy hiệu quả nhiều mô hình về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa chấy và cứu nạn, cứu hộ gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả nổi bật như: Mô hình “Tổ liên gia tự quản về an ninh, trật tự”, mô hình “Camera an ninh”, mô hình “zalo kết nối bình yêu”, mô hình “Khu dân cư an toàn về phòng cháy, chữa cháy”;…

+ Xã Thuận Lộc không thuộc địa bàn phức tạp về tội phạm xâm phạm trật tự xã hội theo quyết định số 8793/QĐ-BCA ngày 26/12/2023 của Bộ Công an; năm 2023, Công an xã Thuận Lộc được xếp loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, năm 2024 Công an thị xã Hồng Lĩnh xét, đề xuất Công an xã Thuận Lộc “hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

**\* Đánh giá:**đếnnay, xã Thuận Lộc,thị xã Hồng Lĩnh đạtchuẩn tiêu chí Quốc phòng và An ninhtheo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM, xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (*theo các Báo cáo thẩm tra: số 4935/BC-BCH ngày 02/12/2024 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh*; *số 1105/BC-CAT-PV01 ngày 11/12/2024 của Công an tỉnh).*

**2.20. Tiêu chí số 20 về Khu dân cư NTM kiểu mẫu**

***2.20.1. Yêu cầu tiêu chí***

*a) Xã nông thôn mới*

Tất cả các thôn, bản phải đạt tối thiểu 70% yêu cầu của từng tiêu chí theo Bộ tiêu chí Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, trong đó có ít nhất 03 thôn, bản đạt 100% yêu cầu theo Bộ tiêu chí Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu

*b)Xã nông thôn mới nâng cao*

Tỷ lệ thôn đạt 100% yêu cầu theo bộ tiêu chí Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu (60% trở lên).

***2.20.2.Kết quả thực hiện tiêu chí***

Trong những năm qua, phong trào xây dựng Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu được thị xã Hồng Lĩnh, xã Thuận Lộc tập trung triển khai thực hiện; thị xã Hồng Lĩnh đã ban hành các chính sách khuyến khích, hỗ trợ nguồn lực cho các thôn, hộ gia đình xây dựng Khu dân cư NTM kiểu mẫu *(Nghị quyết số 98/2020/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng nhân dân thị xã về việc khuyến khích phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025)*. Kết quả đạt được đã làm thay đổi bộ mặt nông thôn xã Thuận Lộc, hình thành nhiều Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu khởi sắc; hệ thống đường giao thông được đầu tư xây dựng theo hướng đô thị; hệ thống nhà văn hóa và khu thể thao thôn được đầu tư khang trang; cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp; đời sống vật chất, tinh thần người dân ngày càng được nâng cao, góp phần xây dựng xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao thuyết phục, bền vững. Đến nay, 9/9 thôn thuộc xã Thuận Lộc đạt tối thiểu 70% so yêu cầu Bộ tiêu chí Khu dân cư NTM kiểu mẫu quy định tại Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của UBND tỉnh, trong đó có 7/9 thôn đạt chuẩn Khu dân cư NTM kiểu mẫu, đạt 77,8%.

**\* Đánh giá:**Đến nay, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh đạt chuẩn Tiêu chí số 20 – Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu *(theo các Báo cáo thẩm tra số 517/BC-SNN ngày 10/12/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*.

**3. Về đất cây xanh sử dụng công cộng trong đô thị trên địa bàn thị xã**

Đến nay, tổng diêṇ tích đất cây xanh sử dụng công cộng trên địa bàn đô thi ̣là 566.449 m2, đat ̣ tỷ lệ 14 m2/người (dân số thi ̣xã Hồng Lĩnh tính đến thời điểm cuối năm 2023 là 40.412 người), cụ thể:

- Diện tích đất cây xanh đường phố: 90.287 m2;

- Diện tích đất cây xanh trồng trong khuôn viên các công viên: 108.496 m2;

- Đất cây xanh khuôn viên các cơ quan, đơn vị trên địa bàn: 367.666 m2.

*(Báo cáo thẩm tra số4034/BC-SKHĐTngày 04/12/2024củaSở Xây dựng)*

**4. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh**

**-** Tính đến nay, trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh đã và đang tổ chức triển khai thực hiện nhiều chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản nhằm đồng bộ cơ sở hạ tầng kỹ thuật trên mọi lĩnh vực như: Giao thông, trường học, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng phục vụ sản xuất, trạm y tế, cơ sở vật chất văn hóa,… Đồng thời, các công trình đã hoàn thành thực hiện quyết toán theo quy định và thanh toán theo giá trị quyết toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đối với các công trình đang thực hiện, căn cứ theo thẩm quyền, các công trình được phân bổ vốn theo đúng lộ trình, thực hiện tạm ứng đúng quy định, thực hiện hoàn ứng, giải ngân, thanh toán khối lượng công việc hoàn thành không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản.

- Do vậy, thực hiện xây dựng Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2024 (đến ngày 30/11/2024), nợ xây dựng cơ bản trên địa bàn thị xã: 0 đồng.

*(Chi tiết theo Báo cáo thẩm tra số550/BC-SKHĐTngày 05/12/2024củaSởKếhoạchvàĐầutư)*

**5. Về kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao**

Các nội dung, kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới của thị xã Hồng Lĩnh phù hợp với chủ trương, định hướng xây dựng NTM của tỉnh giai đoạn 2021-2025; trong kế hoạch đã có các giải pháp để duy trì các tiêu chí đối với xã Thuận Lộc, phấn đấu đạt chuẩn NTM kiểu mẫu vào năm 2025 và các giải pháp đối với từng nhóm nội dung, đểđảm bảo đạt chuẩn bền vững hơn (*trong đó chú trọng công tác phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân; đảm bảo môi trường, cảnh quan nông thôn*; *nâng cấpcơsởhạ tầngkinhtếxãhội),*trongkếhoạchcũngđã baogồmcácgiải phápđểkhắcphụcđốivớicácnộidungngườidâncònbănkhoăn. Bên cạnh đó, Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 8/11/022 đã xác định lộ trình nâng cấp thị xã Hồng Lĩnh trở thành trung tâm đô thị phía Bắc của tỉnh; phấn đấu đạt chuẩn đô thị loại III trong năm 2025; vì vậy, việc duy trì, nâng cấp các nội dung, tiêu chí tại xã Thuận Lộc và các phường sẽ được thực hiện một cách thường xuyên, đảm bảo sự bền vững.

Giai đoạn 2021-2025, tỉnh Hà Tĩnh phấn đấu đạt chuẩn tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2025;vìvậy, Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh HàTĩnh sẽ tiếp tục tập trung chỉđạo các địaphương, nhất là việc củng cố, hoàn thiện các nội dung, tiêu chí, đảm bảo đạt chuẩn bền vững.

**II. KẾT LUẬN**

**1. Về hồ sơ**

Hồ sơ đề nghị xét, công nhận thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2024 của thị xã Hồng Lĩnh đầy đủ theo quy định tại Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 03/2024/QĐ-TTg ngày 07/3/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèmtheo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

**2. Về số xã, phường đạt chuẩn theo quy định**

***2.1 Về xã đạt chuẩn***

- Số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: 1/1 xã (Thuận Lộc), đạt 100%.

- Số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 1/1 xã (Thuận Lộc), đạt 50%.

***2.2. Số phường đạt chuẩn theo quy định:***

- Tổng số phường trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh: 5.

- Số phường đã được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh: 5.

- Tỷ lệ số phường đạt chuẩn đô thị văn minh: 100%.

**3. Đất cây xanh sử dụng công cộng trong đô thị trên địa bàn thị xã**: Đạt 14 m2/người.

**4. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh**

Thị xãHồng LĩnhkhôngcónợđọngxâydựngcơbảntrongxâydựngNTM*(Vănbảnsố550/BC-SKHĐTngày 05/12/2024củaSởKếhoạchvàĐầutư).*

**III. KIẾN NGHỊ**

Đối chiếu với quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 và Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 03/2024/QĐ-TTg ngày 07/3/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, thị xã Hồng Lĩnh đã đảm bảo điều kiện công nhận thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; UBND tỉnh Hà Tĩnh kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận thị xã Hồng Lĩnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * BộNôngnghiệpvàPTNT; * VănphòngĐiềuphối NTMTrung ương; * TTr:Tỉnhủy,HĐNDtỉnh; * Chủtịch,cácPCT UBNDtỉnh; * CácSở,ban,ngànhcấptỉnh; * ỦybanMTTQvàcácđoànthểcấp tỉnh; * Thị ủy,UBNDthị xã Hồng Lĩnh; * ChánhVP,cácPCVPUBNDtỉnh; * TrungtâmCB-THtỉnh; * Lưu:VT,TH, NL5. | **TM.ỦYBANNHÂNDÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Hồng Lĩnh** |